

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh tế học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Đình Long

2. Ngày tháng năm sinh: 22/02/1979; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Hòa Phong, Huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

749/14C Huỳnh Tấn Phát, Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): 749/14C Huỳnh Tấn Phát, Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại di động: 0937025712; E-mail: long.pham@ou.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 8 năm 2001 đến tháng 11 năm 2001: Quyền Kế toán trưởng Trung tâm Xúc tiến Du lịch Tp. Đà Nẵng

Từ tháng 11 năm 2003 đến tháng 2 năm 2015: Giảng viên Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Từ tháng 3 năm 2015 đến nay: Giảng viên Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng Khoa Kinh tế và Quản lý Công; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng nhóm nghiên cứu Kinh tế định lượng tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

Cơ quan công tác hiện nay:

Khoa Kinh tế và Quản lý Công, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Điện thoại cơ quan 028 38386615; Địa chỉ E-mail: kktqlc@ou.edu.vn; Fax: 028 39300085

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Đại học Văn Hiến; Trường Đại học Văn Lang.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 9 năm 2000, ngành: Quản trị kinh doanh du lịch, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 11 tháng 11 năm 2004, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế phát triển

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Viện nghiên cứu Khoa học Xã hội The Hague, Hà Lan – Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 1 năm 2013, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế học định lượng

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Tổng hợp Kiel, CHLB Đức

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS cơ sở: Trường Đại Học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: Kinh tế vĩ mô; Thương mại quốc tế

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 33 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đang thực hiện 02 đề tài Nafodsted (01 CN, 01 TK); 01 đề tài cấp Bộ (CN); 01 đề tài cấp cơ sở (CN)

- Đã hoàn thành (số lượng) 03 đề tài NCKH cấp cơ sở (CN);

- Đã công bố (số lượng) 65 bài báo KH, trong đó 9 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản trong nước có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

Stt	Tên công trình khoa học	Đồng tác giả	Địa chỉ công bố	Năm công bố
1	Trade Liberalization and Labor Market Adjustments: Does Rent Sharing Matters?	X	Emerging Markets Finance and Trade	2019
2	The relationship between foreign direct investment, electricity consumption and economic growth in Vietnam	X	International Journal of Energy Economics and Policy	2018
3	Robustness of demand for money analysis in Vietnam: A time-varying cointegration approach	X	International Journal of Advanced and Applied Sciences	2018
4	Tính ổn định của hàm cầu tiền tại Việt Nam	X	Tạp chí Kinh tế và Phát triển	2017
5	Ước lượng hàm cầu tiền thực cho Việt Nam: Hàm ý chính sách từ kết quả so sánh được	X	Tạp chí Phát triển Kinh tế	2017

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Sinh viên có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học Đại học Huế năm 1999.
- Khen thưởng của Hiệp hội kinh tế Thổ Nhĩ Kỳ cho bài viết tốt tại hội thảo sinh viên quốc tế 2011.
- Khen thưởng của Hiệp hội các nhà kinh tế Việt Nam cho bài viết tốt tại hội thảo VEAM 2013.
- Giảng viên có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học Đại học Tôn Đức Thắng năm 2014.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

- Được công nhận chức danh Giảng viên năm 2007 tại trường Đại học Tôn Đức Thắng.
- Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ nhà giáo.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 12 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghệ ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2004					100		100
2	2005					300		300
3	2006					400		400
4	2007					450		450
5	2008					500		500
6	2013					300	45	345
7	2014			6		300	100	520/120
8	2015			4		300	100	480/80
9	2016			6		300	120	540/120
3 năm học cuối								
10	2017		x	6		300	90	510/120
11	2018	x		6		300	90	510/120
12	2019					300	90	390

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒ :

– Học ĐH ☐; Tại nước:

– Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☒; Tại nước: Đức

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☒ ; Tại nước : Đức

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh.

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Vincent Pol, Lublin, Ba Lan.

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ C tiếng Anh năm 1996

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Lê Trường Hiếu		x	x		2013 - 2014	ĐH Mở Tp. HCM	2014
2	Phạm Thị Hà		x	x		2013 - 2014	ĐH Mở Tp. HCM	2014
3	Lê Mạnh Khoa		x	x		2013 - 2014	ĐH Mở Tp. HCM	2014
4	Nguyễn Văn Đức		x	x		2014 - 2015	ĐH Mở Tp. HCM	2015
5	Bùi Quang Hiến		x	x		2014 - 2015	ĐH Mở Tp. HCM	2015
6	Phạm Ngọc Đang		x	x		2014 - 2015	ĐH Mở Tp. HCM	2015
7	Lê Văn Thành		x	x		2014 - 2015	ĐH Mở Tp. HCM	2015
8	Bùi Thị Hồng Vân		x	x		2014 - 2016	ĐH Mở Tp. HCM	2016
9	Phạm Đình Đài		x	x		2014 - 2016	ĐH Mở Tp. HCM	2016
10	Nguyễn Chí Tâm		x	x		2015 - 2016	ĐH Mở Tp. HCM	2016
11	Nguyễn Đức Khoa		x	x		2015 - 2016	ĐH Mở Tp. HCM	2016
12	Nguyễn Thị Thanh Huyền		x	x		2015 - 2016	ĐH Mở Tp. HCM	2016
13	Huỳnh Quốc		x	x		2015 - 2016	ĐH Mở	2016

	Vũ						Tp. HCM	
14	Nguyễn Thị Thu		x	x		2015 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
15	Nguyễn Thị Thùy Vy		x	x		2015 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
16	Mai Thị Hồng Quyên		x	x		2015 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
17	Nguyễn Thái Cường		x	x		2014 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
18	Lương Thị Mai Nhân		x	x		2014 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
19	Võ Kiến Quốc		x	x		2014 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
20	Bùi Văn Khắc		x	x		2015 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
21	Nguyễn Thị Thủy Tiên		x	x		2016 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
22	Ngô Thị Tân Huyền		x	x		2016 - 2017	ĐH Mở Tp. HCM	2017
23	Trương Mạnh Tiến		x	x		2015 - 2018	ĐH Mở Tp. HCM	2018
24	Trần Thụy Tùng		x	x		2015 - 2018	ĐH Mở Tp. HCM	2018
25	Phạm Thị Thanh Hoa		x	x		2015 - 2018	ĐH Mở Tp. HCM	2018
26	Hồ Thị Mai Anh		x	x		2013 - 2014	ĐH Kinh tế Tp. HCM	2014
27	Lê Minh Tiến		x	x		2013 - 2015	ĐH Kinh tế Tp. HCM	2015
28	Trần Thị Hiệu		x	x		2014 - 2015	ĐH Kinh tế Tp. HCM	2015
29	Thái Bá Toàn		x	x		2015 - 2017	ĐH Kinh tế Tp. HCM	2017
30	Lương Công Hoàng		x	x		2015 - 2017	ĐH Kinh tế Tp. HCM	2017
31	Nguyễn Trí Thông		x	x		2015 - 2018	ĐH Kinh tế Tp. HCM	2018
32	Lê Nam Hải		x	x		2013 - 2014	ĐH Tôn Đức	2014

							Thắng	
33	Hà Thị Phương		x	x		2013 - 2014	ĐH Tôn Đức Thắng	2014
34	Phạm Đình Cường	x			x	2017 -	ĐH Mở Tp. HCM	
35	Bùi Quang Hiền	x		x		2018 -	ĐH Mở Tp. HCM	

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tách	Viết hoặc phân soạn	MM CB, biên	Xác nhận của CS GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Institutions, Investment Climate and Firm Productivity in Vietnamese Manufacturing	CK	NXB Kinh tế Tp. HCM, 2017	1	MM		Số 288/ĐHM
2	Các mô hình kinh tế lượng cho hàm cầu tiên: Trường hợp Việt Nam	CK	NXB Kinh tế Tp. HCM, 2017	3	CB		Số 287/ĐHM

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phản ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
----	--	-----------	----------------------	---------------------	---

Handwritten signature

1	Xây dựng mô hình kinh tế lượng cho hàm cầu tiền: Trường hợp Việt Nam	CN	T2016.8.202.1 cấp Trường Đại học Mở	6 tháng	16/6/2017
2	Ước lượng cầu sản phẩm cá: sự thay đổi trong kiểu hình tiêu dùng của hộ gia đình Việt Nam qua thời gian	CN	T.2018.04.1 cấp Trường Đại học Mở	6 tháng	13/7/2018
3	Các phân tích thực nghiệm về tính ổn định của hàm cầu tiền: Trường hợp Việt Nam	CN	E2017.9.017.2 cấp Trường Đại học Mở	12 tháng	17/10/2018

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo (Dữ liệu Scopus Preview)	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Trade Liberalization and Labor Market Adjustments: Does Rent Sharing Matters?	3	Emerging Markets Finance and Trade	SSCI 2018 IF: 0.934, SCOPUS Q2				2019 (Sắp xuất bản)
2	Measuring users' satisfaction with university library services	3	Studies in Computational Intelligence, Beyond Traditional	Web of Science, SCOPUS H Index 56		809	510-521	2019

	quality: Structural equation modeling approach		<i>Probabilistic Methods in Economics</i>					
3	Macroeconomic Indicators and Stock Market Prices: Evidence from Vietnam	2	Journal of Applied Economic Sciences	SCIMAGO 2018 SJR: 0.22		63/1	84-91	2019
4	Mô hình nghiên cứu về tái cấu trúc và năng suất lao động doanh nghiệp tại Việt Nam	3	Tạp chí Kinh tế Đối ngoại			117	59-73	2019
5	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh công nghệ 4.0	2	Đổi mới giảng dạy đại học, đánh giá chất lượng và định hướng tương lai. ISBN: 978- 604-922-733-2				67-74	2019
6	Nghiên cứu tình huống trong dạy và học	2	Đổi mới giảng dạy đại học, đánh giá chất lượng và định hướng tương lai. ISBN: 978- 604-922-733-2				48-51	2019
7	Phương pháp học tập nâng cao tính chủ động của sinh viên	2	Đổi mới giảng dạy đại học, đánh giá chất lượng và định hướng tương lai. ISBN: 978- 604-922-733-2				28-30	2019
8	Robustness of demand for money analysis in Vietnam: A	3	International Journal of Advanced and Applied	ESCI		5/12	25-29	2018

	time-varying cointegration approach		Sciences					
9	Corporate restructuring: Case study in Vietnam	4	Academy of Accounting and Financial Studies Journal	SCOPUS H index 7 Q4		22/5		2018
10	The relationship between foreign direct investment, electricity consumption and economic growth in Vietnam	3	International Journal of Energy Economics and Policy	SCOPUS H index 20 Q1	4	8/3	267-274	2018
11	Stability of Vietnam money demand function: An empirical application of multiple testing with a structural break	2	Studies in Computational Intelligence, <i>Structural Changes and their Econometric Modelling</i>	Web of Science, SCOPUS H Index 56		808	670-683	2018
12	Determinants and Stability of Demand for Money in Vietnam	2	Studies in Computational Intelligence, <i>Econometrics for Financial Applications</i>	Web of Science, SCOPUS H Index 56	1	760	712-726	2018
13	The Effects of Foreign Bank Entry, Deregulation on Bank Efficiency in Vietnam: Stochastic Frontier Analysis Approach	2	Studies in Computational Intelligence, <i>Econometrics for Financial Applications</i>	Web of Science, SCOPUS H Index 56		760	727-743	2018

14	Ước lượng cầu sản phẩm cá cho trường hợp Việt Nam: Sự thay đổi trong kiểu hình tiêu dùng qua thời gian	2	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á			29/2	84-96	2018
15	Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với kinh tế tri thức	1	Tạp chí Khoa học Thương mại			123	63-72	2018
16	Lan tỏa năng suất từ doanh nghiệp FDI sang doanh nghiệp trong nước tại Tp. HCM	3	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế			479/4	70-75	2018
17	Mối liên hệ giữa phong cách lãnh đạo chuyển dạng, sự hài lòng công việc và cam kết gắn bó của nhân viên tại các doanh nghiệp vận tải biển trên địa bàn Tp. HCM	2	Tạp chí Khoa học Thương mại			117/5	50-59	2018
18	Tác động của giáo dục đến tăng trưởng kinh tế các tỉnh, thành khu vực miền Trung	2	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng			125/4	11-15	2018
19	Tác động của tự do hóa thương mại đến doanh	2	Tạp chí Kinh tế và Phát triển			250/4	24-32	2018

	thu thuế: Nghiên cứu trường hợp các nước đang phát triển ở Châu Á							
20	Mối quan hệ giữa cung tiền, lạm phát và sản lượng ở Việt Nam và Trung Quốc	2	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế			476/1	44-54	2018
21	Lan tỏa năng suất từ khu vực FDI sang khu vực doanh nghiệp trong nước: Bằng chứng thực nghiệm từ Việt Nam	3	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị Thế giới			261/1	50-63	2018
22	Chỉnh trang đô thị thành phố Hồ Chí Minh bằng nguồn vốn xã hội hóa	2	Tạp chí Xây dựng			1	22-25	2018
23	Hợp tác công tư cho phát triển hạ tầng giao thông tại Việt Nam: Các vấn đề tồn tại trong việc thu hút nhà đầu tư tham gia	2	Tạp chí Cộng sản					2018
24	Tác động của chi đầu tư công đến tăng trưởng kinh tế: Kết quả thực nghiệm dữ	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Công Nghiệp Tp.			32/2	30-39	2018

	liệu bảng cấp tỉnh, thành Việt Nam		HCM					
25	Mối quan hệ giữa xuất khẩu và năng suất lao động của doanh nghiệp	2	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Tp. HCM			60/3	50-58	2018
26	Bảng chứng thực nghiệm tác động của niềm tin xã hội đến tăng trưởng kinh tế	3	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế			485/10	30-38	2018
27	Thương mại nội ngành hàng dệt may Việt Nam với một số nước thành viên APEC: Đầu là yếu tố tác động	2	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị Thế giới			265/5	51-60	2018
28	Chu trình chính sách giáo dục đại học: Vai trò của các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam	3	Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục			34/3		2018
29	Xếp hạng Đại học đa chiều: Xu hướng và bài học thực tiễn từ bảng xếp hạng CHE của Đức	3	Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam			14/7	109-114	2018
30	Xây dựng, phân tích và khai thác dữ liệu lớn trong hệ thống ngân hàng Việt Nam trong bối cảnh cách mạng	3	Hoạt động ngân hàng trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. ISBN: 978-604-922-				284-293	2018

	công nghiệp 4.0		642-7					
31	Thách thức phân tích dữ liệu lớn: góc nhìn từ ngân hàng	3	Hoạt động ngân hàng trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. ISBN: 978-604-922-642-7				294-303	2018
32	Điều kiện và tiền đề mà các nước Đông Á đã thành công trong phát triển nhanh, bền vững và bài học rút ra cho Việt Nam	2	Phát triển nhanh và bền vững qua kinh nghiệm quốc tế và các địa phương ở Việt Nam. ISBN: 978-604-73-6511-1				133-148	2018
33	Tăng trưởng nhanh và bền vững ở Việt Nam: Bài học từ sự “thần kỳ” Đông Á	2	Phát triển nhanh và bền vững qua kinh nghiệm quốc tế và các địa phương ở Việt Nam					2018
34	Sự phát triển của Fintech trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng	3	Tương lai của Fintech và Ngân hàng: Phát triển và đổi mới. ISBN: 978-604-922-684-7				157-167	2018
35	Hàm ý chính sách từ phân tích thực nghiệm tác động FDI sang doanh nghiệp trong nước ngành sản xuất công nghệ cao ở Tp. HCM	2	Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố đáp ứng yêu cầu hội nhập				205-207	2018
36	Đánh giá thực	2	Cơ chế và				126-	2018

	trạng cải cách tài chính – một trong những nguồn vốn cho phát triển cơ sở hạ tầng tại Việt Nam		chính sách tạo lập nguồn vốn phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. ISBN: 978-604-971-835-9				131	
37	Factors Affecting on the Restructuring of Vietnamese Textile and Garment Enterprises	2	International Journal of Economics and Financial Issues	SCIMAGO of 2018 SJR: 0.18		7/5	440-453	2017
38	Innovation and Productivity of Vietnamese Small and Medium Enterprises: Firm Level Panel Data Evidence	2	International Journal of Economics and Financial Issues	SCIMAGO of 2018 SJR: 0.18		7/3	226-232	2017
39	Time-Varying Cointegration Analysis For Money Demand in Vietnam	3	Proceedings of International Conference of State Bank of Viet Nam: Evolution of Monetary policy framework after the Global financial crisis. ISBN: 978-604-59-9063-6				135-144	2017
40	Time-varying cointegration analysis of inflation impact on gold prices	3	Proceedings of International Conference of State Bank of Viet Nam:				145-156	2017

	and exchange rates		Evolution of Monetary policy framework after the Global financial crisis. ISBN: 978-604-59-9063-6					
41	Determinants of final price in online auction: more empirical evidence from Vietnamese internet auction data	2	E-proceedings of International Conference of University of Economics Ho Chi Minh City. Connect-Us Conference 'Sustainable Society Development: Human, Environmental and Economic Vitality' ISBN: 978-967-15384-3-2				65-77	2017
42	On angel investors and funding barriers in Vietnam informal venture capital market	3	International conference proceedings emerging issues in economics and business in the context of international integration. ISBN: 978-604-946-330-3				633-654	2017
43	Human resource development solutions for the Vietnam textile and garment industry in	3	International conference proceedings emerging issues in economics and business in				549-560	2017

	international economic integration		the context of international integration. ISBN: 978-604-946-330-3					
44	Dividend policy and stock price volatility in Vietnam: further evidence from an emerging market	2	International conference proceedings emerging issues in economics and business in the context of international integration. ISBN: 978-604-946-330-3				173-188	2017
45	Financial constraints and export decision: Evidence from Vietnamese manufacturing listed firms in Ho Chi Minh stock exchange	3	Proceedings of International Conference of University of Economics Ho Chi Minh City 'POLICIES AND SUSTAINABLE ECONOMIC DEVELOPMENT'. ISBN: 987-604-922-568-0				587-604	2017
46	Public Investment, Private Investment, Foreign Direct Investment and Economic Growth in Vietnam: Further Evidence at the Provincial Level	2	Proceedings of International Conference of University of Economics Ho Chi Minh City 'POLICIES AND SUSTAINABLE ECONOMIC DEVELOPMENT'. ISBN:				445-463	2017

			987-604-922-568-0					
47	Impact of foreign direct investment on imports from intra and extra a free trade area: evidence from ASEAN-10	4	Proceedings of International Conference of University of Economics Ho Chi Minh City 'POLICIES AND SUSTAINABLE ECONOMIC DEVELOPMENT'. ISBN: 987-604-922-568-0				364-382	2017
48	Impacts of Remittances on Foreign Direct Investment in South East Asia: An Empirical Investigation	2	Journal of Science Ho Chi Minh City Open University			7/3	75-81	2017
49	Vai trò lực lượng lao động với thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các tỉnh Đông Nam Bộ	3	Tạp chí Khoa học trường Đại học Mở Tp. HCM			57/6	38-47	2017
50	Phân tích các yếu tố tác động đến lạm phát ở các nước khu vực Đông Nam Á	3	Tạp chí Công thương			11	152-157	2017
51	Kiểm định giả thuyết thị trường hiệu quả trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng			137	50-61	2017

52	Tính ổn định của hàm cầu tiền tại Việt Nam	2	Tạp chí Kinh tế và Phát triển			238	2-12	2017
53	Ước lượng hàm cầu tiền thực cho Việt Nam: Hàm ý chính sách từ kết quả so sánh được	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế			1	64-83	2017
54	Tính ổn định của các yếu tố vĩ mô trong nền kinh tế Việt Nam và gợi ý chính sách	2	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế			1	10-16	2017
55	Dự án BOT: Nguồn tài chính cho cơ sở hạ tầng	3	Kỷ yếu hội thảo cấp thành phố 'Những giải pháp điều tiết giá trị gia tăng từ đất, tập trung vào đầu tư cơ sở hạ tầng và chuyển đổi mục đích sử dụng đất'				94-102	2017
56	Tác động của đầu tư trong nước, đầu tư công, đầu tư tư nhân và đầu tư trực tiếp nước ngoài đến tăng trưởng kinh tế tại Tp.HCM	2	Kỷ yếu hội thảo cấp thành phố 'Tìm kiếm các giải pháp kinh tế hữu hiệu nhằm tạo bước phát triển đột phá cho Tp. HCM'				143-146	2017
57	Is Gender Pay Gap Low in Plants with More Female Managers? Evidence from Vietnamese Small and Medium	2	Proceedings of International Conference of University of Economics Ho Chi Minh City 'POLICIES AND SUSTAINAB				391-397	2016

	Enterprises		LE ECONOMIC DEVELOPME NT'. ISBN: 987-604-922- 418-8					
58	Tính ổn định của hàm cầu tiền tại Việt Nam và một số khuyến nghị chính sách	2	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia 'Doanh nghiệp Việt Nam trong TPP'. ISBN: 978- 604-922-422-5				95- 118	2016
59	Kiểm định giả thuyết thị trường hiệu quả tại thị trường chứng khoán Việt Nam: Nghiên cứu tại các sàn giao dịch chứng khoán Tp. HCM & Hà Nội	2	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia 'Doanh nghiệp Việt Nam trong TPP'. ISBN: 978- 604-922-422-5				867- 884	2016
60	Xuất khẩu và năng suất của doanh nghiệp Việt Nam: Các bằng chứng thực nghiệm từ hiệu ứng chọn lọc và học từ xuất khẩu	2	Kỷ yếu hội thảo khoa học 'Phát triển các loại thị trường trong nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế'				323- 336	2016
61	Tác động lẫn át của FDI đến sự rời ngành của doanh nghiệp trong nước	3	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ Đại học Quốc gia Tp. HCM			17/4	57-68	2014
62	Mức sẵn lòng chi trả thêm của người bệnh: Nhìn từ một số kết quả đo	2	Tạp chí Tài chính			597	95-98	2014

	lường							
63	Empirical Study on the Firm Technical Efficiency Impacts of Investment Climate: Stochastic Frontier Analysis Approach	1	Proceedings of International Conference 'Statistics and Its Interactions with Other Disciplines'				16-17	2013
NCKH công bố trước khi bảo vệ luận án tiến sỹ								
64	Technology, Institutions and Productivity: Evidence from Vietnamese manufacturing	1	Journal of International Business Research ISSN: 1544-0222	EBSCO		2	109-118	2012
65	Investment Climate and Technical Efficiency: Evidence from Vietnam	1	E-proceedings of international conference on International trade and Investment University of Mauritius and the WTO Chairs Programme ISSN:16941225		1	47	1-30	2011

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS: 8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Chủ trì phát triển chương trình đào tạo chất lượng cao ngành kinh tế, Khoa Kinh tế và Quản lý công, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh 2019.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS,ThS: ☐

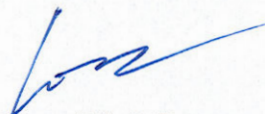
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. HCM, ngày 04 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Đình Long

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Tp. HCM, ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TP.TỔ CHỨC-NHÂN SỰ

PTP.TỔ CHỨC-NHÂN SỰ

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ sở đào tạo.
- (3) Địa danh.



